

## KHỞI ĐIỂM

("Truyện Kiều và tuổi trẻ" do giáo sư Lê Hữu Mục, Phạm thị Nhung và Đặng Quốc Cơ biên soạn, đã được sự hỗ trợ tích cực của trên 15 quý học giả và khoa bảng trong nền văn học nước nhà như tiến sĩ Thái Văn Kiểm, giáo sư Võ Thu Tịnh, học giả Huỳnh Sanh Thông, giáo sư Nguyễn Thế Anh, giáo sư Đặng Vũ Biên, giáo sư Nguyễn thị Hồng, kỹ sư Đặng Vũ Nhuế, họa sĩ Tú Duyên, nhạc trưởng Lê Như Khôi, v.v...(1))

Chúng tôi là một số những người không trẻ nhưng cũng chưa đến nỗi già, thường họp mặt mạn đàm về đủ mọi thứ chuyện trời trăng mây nước, thuận tai cũng có mà ngang dạ cũng có, những vấn đề chính "chị" chính em, chính khứa chính khách, và đặc biệt là những vấn đề các nhà "làm văn hóa lớn" nêu lên để dạy dỗ người đời, để giải quyết thiên hạ sự, để thấp ngọn đuốc chỉ đường cho giới trẻ Việt Nam hải ngoại cũng như trong nước. Những buổi họp mặt này thường diễn ra tại nhà anh chị Trần Tuấn Nam.

(1) *Ghi Chú*. Sau khi bài viết này lên báo, chúng tôi được biết Tiến sĩ Thái Văn Kiểm đã minh xác Cụ không biết và chưa hề trông thấy cuốn sách kể cả bản lai cáo nên dĩ nhiên Cụ không tán thành việc giáo sư Lê Hữu Mục đưa tên Cụ vào danh sách những người yểm trợ. Tiến sĩ đã yêu cầu tác giả xóa bỏ tên ông ra khỏi "Lời Nói Đầu" cuốn sách cho hợp với sự thực hiện nhiên và giải tỏa mọi hiểu nhầm.

Theo lời anh chị Nam kể lại, tuần vừa qua, một anh bạn (anh Cơ) đến nhà, ném quyển "*Truyện Kiều và Tuổi Trẻ*" lên sofa rồi nói:

- "Tặng anh chị đó. Tồn 32 dollars mà chỉ đọc có bài tựa thôi".

Chị Việt (vợ anh Nam):

- "Tại sao vậy?"

- Tôi được đọc một bài của Vân Hạc tiên sinh bàn về giá trị truyện Kiều. Cụ bảo: "*Giá trị truyện Kiều không ở tư tưởng, đạo đức, luân lý, hay triết học, cũng không ở cốt truyện, hay cách bố cục, kết cấu tình tiết. Cái giá trị tuyệt đối của truyện Kiều là ở văn chương, ở những kỹ thuật miêu tả, tự sự, và diễn đạt tình cảm của tác giả*"(2), Tôi có thể thêm mà không sợ nhầm rằng giá trị của truyện Kiều ở sự xử dụng dồi dào những điển cố xúc tích trong văn chương Trung Hoa, và nhất là ở nghệ thuật điêu luyện về xử dụng tiếng Việt nhịp nhàng, hợp tình hợp lý, đúng chỗ đúng người. Còn cốt truyện, bố cục là của Tàu và cách kết cấu tình tiết là của Trung Hoa tất nhiên cũng mang tính chất Tàu.

Chính văn chương Truyện Kiều và âm điệu của tiếng Việt mới làm cho Truyện Kiều đối với người Việt, trở nên bất hủ.

Thế mà trong "*Lời Nói Đầu*", hai vị giáo sư và nhà hoạt động văn hóa đã viết:

*"Tác-phẩm của chúng tôi chưa được gọi là một cáo thom cho nên còn "tôn-tại" nhiều khuyết-diểm"*. Truyện Kiều và tuổi trẻ (TKTT) tr.11 d. 36, 37

Làm cái gì mà dám nghĩ sách của mình là một thứ cáo thom, lại còn lên giọng nhũn nhặn "*chưa được gọi là cáo thom*". Anh Cơ tiếp, giọng bực tức. Cáo thom gì mà chứa cái thứ chữ nghĩa "*tôn-tại nhiều khuyết-diểm*"? Hạ bút viết hai chữ "*tôn tại*" trong cuốn sách vừa mới viết, chưa in, thì chỉ có những kẻ tự cao tự đại, chữ hay chữ lỏng nhưng lại sính dùng chữ, thích khoa chiêng gõ trống, mới làm vậy Tôi thấy đã là người Việt, đã học chữ Quốc Ngữ, đã đọc truyện

Kiều, ai chẳng biết hai chữ "tồn tại", có nghĩa "còn lại qua sự đãi lọc của thời gian". Thí dụ như "tháp Chàm ở Khánh Hòa còn tồn tại tới bây giờ", truyện "Thánh Gióng" tồn tại cả ngàn năm, v.v... Một cuốn sách vừa mới phát hành tháng 8 năm 1998, mà dám nói vì những khuyết điểm "tồn tại" trong cuốn sách nên sách chưa được là "cảo thơm". Tiên Điền Nguyễn Du được đọc "*Lời Nói Đầu*" này chắc phải trở mình thờ dài nhớ lại chữ "*cảo thơm*" cụ dùng trong câu thơ diễn tả việc cụ đọc cuốn "*Đoạn Trường Tân Thanh*" của Thanh Tâm Tài Nhân trên đường sang sứ Tàu:

*Cảo thơm lần giở trước đèn . .*

*Phong tình cổ lục còn truyền sử xanh*

"*Truyện Kiều*" câu 7 - 8

Theo tôi, chính cụ Nguyễn Du cũng lạm dụng hai chữ "*cảo thơm*". Cuốn "*Đoạn Trường Tân Thanh*", nguyên bản của Thanh Tâm tài nhân đối với văn học Trung Hoa đâu có giá trị gì. Trên các phương diện tư tưởng, văn chương, bố cục, tình tiết, v.v... nguyên bản chẳng có gì đặc biệt để truyền lại sử xanh cho người Trung Quốc sùng bái. Chị có thấy "*Đoạn Trường Tân Thanh*" được xếp vào hàng bát tài tử như *Sử Ký Tư Mã Thiên*, *Thủy Hử*, *Tam Quốc Chí*, *Thôi Oanh Oanh Trương Quân Thụy*? Nó cũng không thể với tới địa vị cao trọng của những *Đông Chu Liệt Quốc*, *Hán Sở Tranh Hùng*, v.v... Cuốn sách đơn thuần là một cuốn phong tình cổ lục. Thế thôi ? Vậy mà lại có người mượn chữ của cụ để "nhũn nhặn" đề cao sách mình.

"Sao anh khó tính và cực đoan quá vậy? Chỉ có mấy chữ "tồn tại" và "cảo thơm" mà anh bỏ không đọc một tác phẩm nghe cái tên không thôi đã thấy có giá trị." Chị Việt chêm vào.

"Thưa chị, nếu là sách tiểu thuyết, kinh tế, chính trị, tham luận, v.v... thì tôi không nói làm gì. Đằng này *Truyện Kiều* nổi tiếng về nghệ thuật xử dụng tiếng Việt mà ngay trong lời nói đầu đã dùng chữ như thế thì theo ý tôi. . . không được ? . Chị tin quảng cáo mua vé vào xem hát mong thưởng thức giọng hát Nam Ai, tiếng hò Huế, câu ca Vọng Cổ, mà màn kéo lên thấy ngay Linda Trang Đài nóng bỏng dạng háng đứng đó thì chị nghĩ sao?

- "Thì còn nghĩ sao nữa, chắc chắn không được rồi. Nhưng tôi thấy hình như không phải chỉ vì hai chữ "*tồn tại*" mà anh bực mình. Có phải thế không? Bạn bè lâu năm chúng tôi hiểu anh quá mà"

- "Đúng đây chị ạ. Thật ra đọc cả cái "*Lời Nói Đầu*", tôi không chịu được các nhà "đại trí thức" kiếm được mấy mảnh bằng ở nước người, đi nói chuyện ở vài trường Đại Học cho sinh viên Việt nghe, liền tự coi mình là nhà làm văn học "*có tâm vóc quốc tế*" (chữ của giáo sư dùng trong lời nói đầu), có quyền nghĩ nhăng viết cuội, cường điệu, áp đặt những điều nhăng cuội ấy cho những tác phẩm vốn nổi tiếng sẵn mà họ chú tâm tán tụng, muốn nhờ đó kiếm chút hư danh. Lão Tử có câu:

*Làm thầy thuốc mà làm, thì giết một người*

*Làm địa lý mà làm, thì giết một họ*

*Làm chính trị mà làm, thì giết một nước*

*Làm văn hóa mà làm, thì hại muôn đời (3)*

Làm văn hóa mà vừa làm lẫn vừa láo khoét, lại là thứ văn hóa nhắm vào tuổi trẻ ở ngoài nước hiện coi tiếng nước mình như một ngoại ngữ, thì hại tới đâu???

- "Làm gì mà quan trọng đến thế hở anh?"

"Tôi hỏi chị, người cộng sản Việt Nam nói rằng:

*"Việt Nam là đỉnh cao của trí tuệ", "Việt Nam là cái nôi của loài người",* chị nghĩ sao?

- "Cái đó tất nhiên quá đáng, ai nghe cũng phải bịt mũi kể cả những người dân Việt hiện đang sống dưới chế độ cộng sản. Nhưng chúng là Cộng Sản, không phải là người, không có nhân tính, chúng chuyên nghề nói láo, bốc phét, nói nhăng nói cuội gì chẳng được, ai mà tin. Kể cả những đứa đang làm tay sai cho chúng, tôi dám chắc cũng không đứa nào tin chúng đâu. Tôi không nghĩ những người trí thức quốc gia chuyên làm văn hóa như giáo sư Lê Hữu Mục, dược sĩ Đặng Quốc Cơ, và giáo sư Phạm thị Nhung lại cường điệu đến độ như vậy."

Anh Cơ cầm sách lên đọc:

- *"Cuốn Truyện Kiều không phải cuốn sách bói cho những người mê tín, nó đã trở thành một cuốn kinh Thi được cả thế giới tôn trọng như một cuốn Thánh Kinh mới"* (TKTT tr.10 d.11)

*"Chúng tôi khẳng định Truyện Kiều là một "tác phẩm có giá trị hiện đại, có khả năng góp phần vào việc giải quyết những vấn đề mà thế giới ngày nay quan tâm."* (TKTT tr.10 d.25 - 26)

Chị Việt:

"Trời ơi! Phát hiện được những nét hiện đại như thế trong tư tưởng của Nguyễn Du là một việc làm có giá trị vô cùng to lớn. Sao anh không chịu khó đọc xem như thế nào? Vợ chồng chúng tôi là chuyên viên, cái thứ cổ áo nửa trắng nửa xanh, tay tuốc- nơ-vít tay kim, đầu có tâm hồn nghệ sĩ như các nhà làm văn hóa và cũng chẳng đủ kiến văn về ngôn ngữ Việt như các giáo sư học giả để thưởng thức văn chương chữ nghĩa của Truyện Kiều. Nhưng trên phương diện tư tưởng thì tôi nghĩ các ông ấy hơi quá đáng.

Làm gì có việc cả thế giới tôn trọng như một *"cuốn Thánh Kinh mới"*. Sách của những nhà triết học cổ kim lừng danh như Socrates, Plato, Descartes, Darwin, v.v... học sinh cả hoàn cầu đều biết đến, cũng chưa ai dám ví với Thánh Kinh. Tư Bản Luận và Duy Vật Biện Chứng của Karl Marx - Engels khiến một phần khá lớn trí thức trong thế giới tự do bị mê hoặc và dân chúng các nước sống dưới chế độ cộng sản phải học tập hàng đêm, cũng chưa ai coi là Thánh Kinh nữa là Truyện Kiều. Mấy câu anh vừa đọc nghe cứ như một lũ mèo hoang ngồi tùm tùm tự khen loài mèo có cái đuôi dài và kể cho nhau nghe truyền thuyết ngày xưa có một giống mèo cái đuôi thật dài, dài hơn cả đuôi cọp.

Nhưng thôi, ông chịu khó đọc tác phẩm ấy đi rồi nói cho bạn bè biết những điều hay trong Truyện Kiều mới được các tác giả phát hiện.

- "Tôi có ý kiến chị đưa anh Tôn đọc xem Truyện Kiều có phải là một cuốn Thánh Kinh mới không. Phần tôi, tôi xin chào thua. Tôi e đọc rồi mình cũng cảm thấy Truyện Kiều đúng là siêu việt, là tuyệt vời, tuyệt vời trên tuyệt vời, là một thứ Thánh Kinh mới, thì nguy quá."

"Thế thì tuyệt chứ? Làm sao mà nguy?"

- "Bởi nếu đúng là một cuốn Thánh Kinh mới thì tôi sẽ đọc nó mỗi ngày, tôi sẽ chê Thánh Kinh cũ. Kiều như xưa đọc Cựu ước, sau sang Tân ước, nay nghe các học giả Việt Nam bỏ Tân ước cũ sang Tân ước mới. Tôi e cha tôi chưa hiểu kịp, người đã từ tôi, vợ tôi chưa hiểu kịp nàng đã bỏ tôi, thế thì tôi sống với ai? Với mấy ông học giả coi thiên hạ như trẻ nít để sui bậy sao? Thôi, xin phép chị tôi về đây Bàn chuyện đại sự của các nhà làm văn hóa có tầm vóc quốc tế một lần?"

Hai hôm sau, lại một chị bạn khác (chị Kim) mang "*Truyện Kiều và Tuổi Trẻ*" đến chúng tôi, đề nghị họp mặt mạn đàm cho vui.

Chị Việt: "Anh Cơ chê tác phẩm đó quá!"

Chị Kim: "Ai mà anh Cơ không chê. Chỉ có chị Cơ viết vẫn là nhất, rồi đến con anh ấy, ngoài ra ai cũng kém. Cao Bá Quát bảo rằng thiên hạ có bốn bề chữ thì ông ấy chiếm hai, anh ông và bạn ông chiếm một, còn một thì bàn dân thiên hạ chia nhau. Nay với anh Cơ thì chị ấy chiếm hai, con anh ấy chiếm một, anh ấy khiếm tốn làm một nửa. Một nửa còn lại chia cho thiên hạ. Đùa vậy thôi chứ chị không thấy người ta viết cho tuổi trẻ chứ có viết cho thứ người lớn cực đoan như anh ấy đâu. Mặc kệ anh ấy, chị cứ tổ chức đi, thế nào chị Cơ và các con anh chị ấy cũng đến. Chỉ có chị mới động viên được đám trẻ đến dự mạn đàm."

- "Nhưng chị đọc tác phẩm đó chưa?"

- "Mới đọc mấy chương quan trọng thôi. Tôi cảm thấy làm sao ấy? Để xem đám trẻ nghĩ sao"

- "Làm sao là làm sao chứ? ít nhất chị cũng đã có ý kiến"

"Mục "*Diễn Đàn Bạn Đọc*" của báo Thế Giới số tháng 1/99 viết: "*Nếu ai đã đọc Truyện Kiều và Tuổi Trẻ sẽ không khỏi bức mình và thất vọng với lối nghị luận của giáo sư Lê Hữu Mục. Ông Mục diễn giải quan điểm của tôn giáo như một nhà truyền giáo mới tập sự. ông lồng tư tưởng Kito giáo, Phật giáo, và các đạo khác vào nội dung truyện Kiều một cách gượng ép, áp đặt, và thiếu lương thiện. Chúng tôi chỉ xin nêu ra đây một vài điều sượng, lộ liễu về tính cường điệu, nghị luận và áp đặt của giáo sư Lê Hữu Mục về văn học, chính trị, và tôn giáo trong tác phẩm Truyện Kiều và Tuổi Trẻ ...*" (3)

"Loanh quanh mãi, chị nhận xét sao cho tôi nghe một tí?"

"Rồi, để tôi đọc chị nghe đoạn văn sau đây xem chị có thấy tựa như lối văn nô dịch của cán bộ Tuyên NghiêHuấn ca tụng chế độ. Nói cho rõ là ca tụng chế độ cộng sản chứ không phải chế độ quốc gia đệ nhất đệ nhị Cộng Hòa của mình. Quốc Gia ta không có những thứ bồi bút vô liêm sỉ như vậy. Trơ trẽn đến độ bỉ ổi. Còn văn chương của mấy nhà làm văn hóa có "tâm vóc quốc tế" mình đây thì lộ liễu tính cường điệu đến lố bịch. Thật ra là nghị luận để nghị tạo, sự việc nhiều khi có đâu mà cường điệu Chị hãy nghe tôi đọc ít lời trong chương bối cảnh lịch sử Truyện Kiều, ông giáo sư chuyên khảo cứu văn học viết:

*"Các chuyện nôm có nhiều người đọc là vì đề-cập tới những chuyện dâm-ô, những chuyện trai gái tiếp-xúc với nhau suông-sã như. Chúa Ba nói chuyện với chúa Thao (trong Chúa Thao cổ truyện), những cảnh Ngọc Hoa mới thoảng thấy Phạm Tài đã xúc-động và yêu tha-thiết (x. Phạm Tài Ngọc Hoa), cô Cúc Hoa vừa gặp Phạm Công (x. Phạm Công Cúc Hoa) đã óm tương-tư lẫn-lóc. Làm như vậy là vi-phạm nguyên tắc nam-nữ thọ thọ bất thân. Yêu như vậy là yêu bừa-bãi, vượt quyền cha mẹ đặt đâu ngồi đấy. Và đó là dâm, theo quan-niệm của nhà nho không cần nói đến những khoái-lạc nhục- dục, những ham muốn xác thịt quá độ và không chính-đáng mới là dâm, mới là xấu-xa nhơ-nhuốc. Kết-luận của nhà cầm quyền là cấm không cho in các loại sách đó: chớ cho in bán vì nó gây nguy-hại cho người đọc và cho đạo lí con người: "hại nay thói thuần" .*

*Đứng trước lời cấm-đoán vô-ít và lạc-hậu ấy, các nhà văn trẻ đã phản-ứng dữ-dội. Dùng danh-xưng nôm-na làm phương-châm, họ đứng lên anh-dũng, họ xuống đường ào-ạt. Họ tung ra thị-trường những tác- phẩm nảy lửa. Cả một phong-trào văn-học nôm- na bùng nổ đòi chấm dứt phong-trào nho-điển già- nua..." (TKTT tr.22 d 9-25)*

Mình hãy bỏ qua những cái gai mắt ở cách tác giả viết chữ Việt kiểu "mới" đổi "y" dài sang "i" ngắn, thêm một gạch nối giữa hai từ, thí dụ như "đề-cập", "dâm-ô", "tiếp-xúc", "suông sã" ra vẻ ta đây học giả. Họ biết đâu độc giả ngoài nhóm của họ rất khó chịu với cái lập dị rườm rà ấy. Còn những người gõ máy chữ cứ phải đánh thêm một cái gạch nối, đã mất thì giờ lại dễ nhầm, có lẽ họ không tha chửi thảm những đứa bày đặt làm công việc họ thêm trì chậm vất vả. Tài sáng tạo không có nhưng cứ bào chế kiểu viết mới, cố ý ghép đặt từ lạ ra vẻ cải tiến chữ Việt, dường như là căn bệnh của những nhà trí thức tự cao tự đại kêu to nhưng... rỗng. Cũng tạm bỏ qua những nguy luận cho rằng chúa Ba nói chuyện với chúa Thao là "xuông xa", Ngọc Hoa thoáng thấy Phạm Tải đã "yêu" mà theo quan niệm nhà Nho là "dâm".

Tôi xin hỏi chị, tác giả nêu ra những sự việc quan trọng như "*các nhà văn trẻ đã phản ứng dữ dội*", "*đã đứng lên anh dũng, họ xuống đường ào ạt*", "*tung ra thị trường những tác phẩm nảy lửa*" vào thời Gia Long, mà không đưa được một dẫn chứng nào. Không một lời giải thích ai là những nhà văn trẻ? thời gian nào họ đã đứng lên anh dũng? năm tháng nào họ đã ào ạt xuống đường? những tác phẩm nào đã được tung ra thị trường?

Tôi cảm thấy những nhà biên khảo văn học không có tầm vóc quốc tế nhưng đứng đắn, lương thiện, không thể nào khơi khơi nói mà không dẫn chứng như vậy. Thế nhưng, điều hiển nhiên là muốn dẫn chứng cũng không dẫn nổi. Sử sách không hề nói vào thời Gia Long, và ngay cả thời Minh Mạng và Tự Đức, có một sự nổi loạn nào của giới sĩ phu.

Thì làm sao dẫn chứng? Nguyễn Văn Thành và Lê Văn Duyệt, hai khai quốc công thần của Gia Long mới chỉ biểu lộ ít nhiều tự cao có tính chất công thần chủ nghĩa, mà còn bị chu di tam tộc, mới làm ít bài thơ ngang tàng phóng túng như Cao Bá Quát, ló mòi theo giặc mà còn:

*"Ba hồi trống giục, mô cha kiếp!*

*"Một lưỡi gươm đưa, bỏ mẹ đời!" (4)*

thì làm sao các nhà trí thức khoa bảng còn có hùng khí đứng lên, xuống đường, còn có can đảm "*tung ra thị trường*" những tác phẩm nảy lửa? Ai chẳng biết dưới chế độ vua chúa phong kiến, giới trí thức khoa bảng, nếu có bất bình với chế độ cũng chỉ một vài người dám làm sớ can xin, làm thơ tự thán, hoặc đi về ở ẩn.

Nhà văn học có "'tầm vóc quốc tế' nói rằng các nhà văn trẻ phản ứng dữ dội. ông làm như họ Ở thời Đế Nhất Cộng Hòa Ngô Đình Diệm, lãnh đạo phong trào Phật tử xuống đường phản đối việc cấm treo cờ Phật giáo, theo Thích Trí Quang mang bàn thờ Phật ra phố phản đối Thiệu - Kỳ, họ hòa với linh mục Chân Tín và Nguyễn Ngọc Lan viết lách chống đối chế độ đệ nhị Cộng Hòa, họ sát cánh với các lãnh tụ sinh viên Hoàng Phủ Ngọc Tường, Huỳnh Tấn Mẫm, v.v. ..., xúi sinh viên biểu tình phản chiến, xuống đường tranh đấu tiếp tay với cộng sản chống mọi chính quyền Quốc Gia. :

Nhà văn học "có tầm vóc quốc tế" nói "*họ (các nhà văn trẻ) tung ra thị trường những tác phẩm nảy lửa*". ông làm như thời Gia Long nước ta đã có một kinh tế thị trường tiêu thụ sách, có những cửa hàng bán chữ nghĩa rải rác khắp nơi, có những nhà in và nhà xuất bản như Văn Hồng Thái, Ngày Nay, Mạc Lâm, v.v... tại Hà Nội, Nhà Xuất Bản Miền Nam, cơ sở ấn loát Đường Sáng, Tân Việt, Khai Trí Tiến Đức, Xuân Thu, v.v... trong Sài Gòn, Ngày Nay, Xuân Thu, Đại Nam, v.v... Ở Hoa Kỳ.

Nhà làm văn hóa nói "*cả một phong trào văn học nô m na bùng nổ*". Ông làm như Nhân Văn Giai Phẩm bùng nổ Ở miền Bắc VN thời cộng sản Việt bắt chước Trăm Hoa Đua nở của Mao Trạch Đông, dụ cho trí thức văn nghệ sĩ tha hồ phê bình chế độ, cho dân chúng thả cửa phát

biểu ý kiến, để đảng nhận diện rồi truy bức lừa họ vào tù. ông làm như phong trào văn học nô m na bùng nổ giống như văn nghệ phản kháng dấy lên ở VN năm 1986 nhờ viên tổng bí thư đảng cộng sản Nguyễn văn Linh coi trời để cứu cho đảng CS bọn hần khỏi chết.

Hãy nhìn vào thực tế, chữ Hán rất khó học, chữ Nôm còn khó học hơn vì lấy gốc ở chữ Hán nên đã có câu "*nôm na là cha mách qué*" (5), thử hỏi thời đó đã có bao nhiêu người đọc được chữ Hán rồi học thêm tiếng nôm, mà dám nói "*cả một phong trào văn học nô m na bùng nổ*". Mấy tác giả làm như phong trào học chữ Nôm cũng như phong trào bình dân học vụ thời 1945 được chính quyền khuyến khích dạy chữ quốc ngữ cho 90% dân Việt hồi đó còn mù chữ, mù chữ Hán, mù chữ Nôm, và mù chữ Quốc Ngữ.

Nhà văn hóa chưa dừng, người còn bảo các nhà văn trẻ đã "*đòi nhà nước ban hành tất cả các quyền tự do, quan trọng nhất là tự do yêu đương, tự do học hành, tự do cư trú, tự do tư tưởng, tự do chọn người yêu và quyết định hôn nhân: Người phụ nữ cũng nhập cuộc đòi thực thi quyền bình đẳng với nam giới, quyền được đi học và đi thi, họ còn bắt nhà cầm quyền bảo đảm hạnh phúc cá nhân của họ, bảo đảm an ninh của họ bất cứ ở đâu, khi đi đường cũng như khi ở nhà trọ và phải để cho họ có quyền làm tất cả những gì mà con trai có thể làm được*". (TKTT tr. 22 d.26 - 33)

Xin hỏi chị, chỉ vì nàng Kiều đang đem rạo rục chịu không nổi, vạch rào ngõ sau đi kiếm trai:

*Lần theo núi giả đi vòng  
Cuối tường dường có ngõ thông mới rào  
Xấn tay mở khóa động đào . . .  
Rẽ mây trông tỏ lối vào Thiên-thai*

"*Truyện Kiều*" câu 389 - 392

và chỉ vì Kim Trọng mê gái tìm thuê nhà ở cạnh nhà Kiều để "trồng cây si", mà nhà làm văn hóa dám *bịa ra* những chuyện động trời như thời đó các nhà văn trẻ đứng lên, xuống đường, đòi nhà nước ban hành tất cả các quyền tự do mà "*quan trọng nhất là tự do yêu đương. . . . , tự do cư trú . . . .*".

Nhà làm văn hóa cường điệu thêm thắt "*tự do cư trú*" chứ thực ra Kim Trọng đâu phải xin phép nhà cầm quyền nào. Nhân dân Việt Nam dưới chế độ vô sản chuyên chính nghe chúng nói láo "*trăm lần tự do hơn phong kiến, tư bản*" nhưng nhân dân phải xin phép Công An phường, xã, quận, huyện mỗi khi rời nhà, đổi nhà, để đi thuê nhà ở nơi khác.

Còn Kim Trọng lòng vòng đi quanh nhà Kiều, thấy một căn nhà kế cận có buồng trống thế là chàng hỏi thuê và dọn tới:

*Đạo quanh chợ thấy mái sau có nhà  
Là nhà Ngô Việt thương gia  
Buồng không để đó người xa chưa về  
Lấy điều du học hỏi thuê  
Túi đàn cặp sách để huê dọn sang*

"*Truyện Kiều*" câu 274 - 278

Cái gì mà đòi nhà nước ban hành quyền tự do cư trú?

Tôi nói nhà làm văn hóa có "tâm vóc quốc tế" bịa ra cái phong trào đòi hỏi các quyền tự do, bởi trong sử sách có kể những vụ nổi loạn của nông dân, những vụ nổi dậy của giặc châu chấu, giặc Phan Bá Vành, nhưng không hề sách nào đề cập tới cái phong trào đòi quyền tự do của nho sinh, và sự nhập cuộc của phụ nữ như ông ấy nói: "*Người phụ nữ cũng nhập cuộc đòi thực thi quyền bình đẳng*".

Nhà làm văn hóa biết hết, nói tới hết, nhưng ông lại giấu không cho độc giả biết ông đã đọc ở đâu, tra cứu văn bản nào ... hay là ông chỉ ngụy luận, ông cương (âu), ông bịa vạy thôi.

Tôi nói *ông ta bịa* vì dưới chế độ quân chủ chuyên chế, Nho giáo thời Gia Long đang thịnh, phụ nữ làm gì có những quan niệm về quyền hạnh phúc cá nhân, về bảo đảm an ninh bất cứ ở đâu, đi đường cũng như ở nhà ... trợ (sao không ở nhà mình?), mà rủ nhau vén váy biểu tình, cởi áo xuống đường đòi hỏi bình quyền?

Nhà làm văn hóa "có tâm vóc quốc tế" còn hoang tưởng ra cái khí tiết của các nho sĩ trẻ tuổi:

*"Về phía nho sĩ trẻ tuổi, họ không tham vọng làm quân tử nữa, điều ấy giả dối và lạc hậu. Với một giai nhân yêu kiều dập dìu bên cạnh, họ tự xưng là tài tử vừa có học thức vừa có nhiều tài năng và dám biểu lộ công khai những tài năng ấy và không sợ nhà cầm quyền đàn áp. Trong tình thế ấy Nguyễn Du xuất hiện". (TKTT tr.22 d.33 - 38)*

xin hỏi chị, không thể hiểu ông ấy (Lê Hữu Mục) căn cứ vào đâu mà dám bảo nho sĩ trẻ tuổi không tham vọng làm quân tử nữa vì nó giả dối và lạc hậu? Có phải ông ấy thấy mấy chữ "quân tử Tâu" dân ta thường dùng để chỉ những người giả dối, trong bụng muốn gài chết bẻ ngoài thì chối bai bãi, luôn lên mặt cao ngạo giữ sĩ diện hão, lúc trở mặt thì dạy đời "*quân tử nhất ngôn là quân tử đại*", mà ông ấy khẳng định ngay rằng quân tử là giả dối? Có phải rằng ông ấy thấy 2 chữ "quân tử" đã được dùng từ thời Khổng Mạnh hàng ngàn năm nay, xưa quá rồi nên ông ấy cho là lạc hậu? Quá đáng lắm?

Nói như ông giáo sư thì nho sĩ từ trước thời Lê Mạt, trước thời Trịnh Kiểm, Nguyễn Hoàng và con cháu họ, ở hai miền ngăn cách bởi giòng sông Gianh, đã giả dối và lạc hậu khi họ cố giữ những gì là trung hiếu, lễ nghĩa, trí tín, nhân hậu? Họ không dám tự xưng là tài tử, họ học thức mà không dám tỏ ra có học, họ tài năng mà không dám biểu lộ tài năng ... vì sợ nhà cầm quyền đàn áp??? Vừa thôi ông ?

Thực ra, trong cái chế độ chuyên chế gọi là quân chủ phong kiến, đâu có việc người có học không dám tỏ ra ta có học, người có tài không dám tỏ ra ta có tài? Ngàn xưa tới ngàn sau chỉ có độc nhất một chế độ "*vô sản chuyên chính*" của cộng sản là chủ trương tiêu diệt trí thức, thực hiện chính sách ngu dân, lại quan hệ lý lịch tới ba đời, nên người có học, kẻ có tài, mới phải che dấu, chui trốn tới ba đời sau con cháu mới dám lộ diện làm một người dân đen nghèo đói dốt nát để được yên phận con sâu cái kiến.

Không hiểu tại sao ông giáo sư "có tâm vóc quốc tế, cứ lầm lẫn thời này với thời kia như vậy? ông thấy những chuyện ghê tởm của chế độ này, thời này, đem gán ghép vào một chế độ khác, thời khác ông giáo sư muốn chứng minh cái gì? Phải chăng ông muốn bảo phong kiến quân chủ thời Gia Long, Minh Mạng, Tự Đức tàn bạo đến thế, nên sĩ phu đã nổi dậy, xuống đường làm "cách mạng" theo cụ Nguyễn Du?

Lại theo ông giáo sư, khi những nhà nho trẻ ấy có được "*giai nhân yêu kiều dập dìu bên cạnh*" thì họ tự nhiên thay đổi hẳn thái độ: "*dám xưng tài tử, dám phô tài năng!*" Nghĩa là nho sĩ có "mái sù" bèn can đảm hẳn lên? Hồi những trí thức Ba Lan, Tiệp Khắc, Hung Gia Lợi đã nổi

dậy chống nhà nước cộng sản thành công, hỏi những học sinh sinh viên và giáo sư đại học xuống đường nơi quảng trường Thiên An Môn thất bại, vào thuở xa xưa người ta kêu quý vị là nho sĩ, ngày nay người ta kêu quý vị là trí thức, xin hỏi quý vị có bị mái sù hay không mà dám can đảm vậy?

Này chị, những tư tưởng bệnh hoạn như vậy mà gán ghép cho cha ông chúng ta hỏi đó, khi các cụ là những nho sĩ trẻ tuổi thời Nguyễn Du, họ muốn chỉ đạo cho giới trẻ bây giờ theo đường hướng đó sao?

Thưa chị, ấy là tôi chưa hỏi đến cái tài biên khảo văn học đặc biệt của ông giáo sư "có tầm vóc quốc tế", cái tài viết cứ như thật không cần dẫn chứng. Hỏi rằng ông kiếm ở đâu ra tài liệu về đám nho sĩ bị má sù kia? Ở sử Việt, sử Tàu, hay sử Tây?

Chị Việt:

"Nếu chị không cầm sách đọc, tôi không bao giờ tin giáo sư Mục viết như thế. Tôi nghĩ một giáo sư làm văn hóa đã có tầm vóc quốc tế thì phải khả kính lắm chứ. Nếu cuốn sách là "giả" sử hay tiểu thuyết lịch sử thì bịa đặt hư cấu sao cũng được. Nhưng viết về tình hình văn hóa thời Nguyễn Du trong một tác phẩm gọi là khảo cứu mà dám viết như thế thì quá lắm.

Chị Kim:

- "Còn nhiều chỗ động trời hơn nữa kia. Chị nghe đây để thương thức cái tài nguy hiểm của vị giáo sư kiêm nhà làm văn hóa "có tầm vóc quốc tế":

*"Nguyễn Du bệnh vực toàn diện quyền lợi của tuổi trẻ. Ông tranh đấu cho họ mọi quyền tự do"* (TKTT tr. 241 d. 13 - 14). Và *"Chị em Thúy Kiều tha hồ đọc tiểu thuyết diễm tình, tha hồ đi học đàn, học hát không hề bị cha mẹ ngăn cấm"* (TKTT tr. 241 d. 16 - 17). Thêm *"Tự do tham dự các đình đám hội hè, kể cả khiêu vũ, nếu ta căn cứ vào câu "dập dìu tài tử giai nhân", dập dìu là gì nếu không phải là lượn đi lượn lại chung quanh nhau, nối tiếp liên tục như quyền vào nhau một cách nhịp nhàng."* (TKTT tr. 241 d. 21 - 25)

Tôi thật không hiểu những lời lẽ ông viết bên trên, cái gì chứng tỏ Nguyễn Du bệnh vực toàn diện quyền lợi của tuổi trẻ? Bệnh như thế nào? Ông bảo *"Chị em Thúy Kiều tha hồ đọc tiểu thuyết diễm tình, tha hồ học đàn học hát, tự do tham dự đình đám hội hè, kể cả khiêu vũ ..."* là ông bệnh sao? Và toàn diện quyền lợi của tuổi trẻ chỉ gồm có đọc tiểu thuyết diễm tình, học đàn học hát, xem hội và đi khiêu vũ hay sao? Thực tế cho biết những điều trên không hề có luật pháp, văn bản nào ngăn cấm mà phải bệnh vực. Ta có thể nhận định rằng phong tục đã phần nào ngăn cản người phụ nữ Việt Nam thời xưa không đọc tiểu thuyết, không học đàn học hát. Tuy nhiên ta cũng không thể chối bỏ một thực tế nữa là tuyệt đại đa số phụ nữ VN không đọc tiểu thuyết đầu tiểu thuyết diễm tình hay không, cũng chẳng đọc Gia Huấn Ca, dù là sách giáo dục lễ nghĩa, vì một lẽ giản dị, họ không biết chữ. Họ cũng không học đàn học hát, vì không để gì kiếm được thầy dạy. Họ không dự khiêu vũ vì Việt Nam không có khiêu vũ "múa đôi" như nhiều dân tộc khác, còn đi dự hội hè đình đám thì không ai cấm cả vì đó là lẽ thói phong tục dân gian. Tất cả những điều trên không cần ai phải tranh đấu.

Giáo sư Mục cố cường ép nguy hiểm *"dập dìu"* là *"khiêu vũ"*, để áp đặt rằng Nguyễn Du có tư tưởng hết sức tiến bộ là khuyến khích phụ nữ *"tự do tham dự khiêu vũ"*. Ta có câu *"cường từ đoạt lý"* là thế này đây. Tiên Điền Nguyễn Du nếu được biết nhà làm văn hóa "có tầm vóc quốc tế" đã gán cho cụ cái tư tưởng "văn minh tiến bộ" này chắc một lần nữa dưới suối vàng người lại trở mình thờ dài. Vì suốt đời cụ chưa hề được xem người ta khiêu vũ?

Riêng giáo sư Mục nói tới cái tư tưởng tiến bộ ấy mà quên không khai diễn thêm một điểm tiến bộ vượt bậc khác là nam thanh nữ tú khiêu vũ trên đường lộ, ngoài đồng ruộng, và cạnh mò mả trong dịp Thanh Minh trong tiết tháng ba. Dân gian đi tảo mộ, sang sửa mồ mả ông bà tổ tiên, sang sửa xong là có mục ... nhảy đầm tại chỗ? Còn gì đẹp hơn cảnh mấy ông hăng hái bỏ từng lưỡi cuốc, gọt rữa đắp điểm cho đẹp thêm nấm mồ ông bà nội, bên cạnh là đám bà sấn váy quai công đở mặt tía tai nhỏ những đám cỏ gà mọc um tùm trên gò mả cụ tổ Rồi một bà phát biểu:

- Này đừng ấy "nẹ" tay "nên", xong cho sớm ta còn nhảy chứ. Có mấy điệu "tuýt" mới hay lắm! Tuýt cái con khi, một ông cầu nhàu, giục người ta "nằm" cuốc mả mảng "nón" mà ông cụ rồi! Chị Việt ạ, thế mới là tiến bộ đến cấp... "*đạo tắc liên hành tinh!*"

Giáo sư Mục thừa biết ở Việt Nam trình diễn vũ chỉ có ở cung đình hay "vũ đơn" uốn éo múa may ở những buổi lên đồng; nếp sống Việt thời xưa trước thời Pháp thuộc không có trai gái khiêu vũ; còn hát quan họ, hát trống quân lại không phải là khiêu vũ Thế mà chỉ vì hai chữ "tranh đấu" ông muốn tặng cho Tố Như tiên sinh mà ông bẻ cong ngòi bút bịa đặt những điều không hề có. Ông cũng quên mất rằng nếu quả thực Truyện Kiều có tư tưởng đấu tranh cho mọi quyền lợi của tuổi trẻ đi nữa thì đó là tư tưởng của Thanh Tâm Tài Nhân người Tàu, Nguyễn Du chỉ diễn tả nó qua lời thơ bằng tiếng Việt đó thôi.

Chị hãy nghe tiếp lời diễn giải nguy biện của giáo sư Lê Hữu Mục : "*Còn ngựa xe thì nói đuôi nhau lái đi lái lại, áo quần như không còn chỗ nào hở*"

Chị Việt:

- "Có lẽ viết đoạn này giáo sư Mục nhớ tới cảnh Noel ở Sài Gòn: xe dream, xe cúp lạng qua lạng lại. Ông quên mất thời Nguyễn Du chỉ có xe ngựa, xe bò, xe trâu, làm gì có xe đạp hai bánh hay xe hơi để mà lái đi lái lại. Thật hết chỗ nói!

Này chị Kim, chị có đồng ý khảo cứu văn học chỉ có giá trị khi trình dẫn những phát hiện mới lạ, độc đáo, căn cứ trên những sự kiện đúng hoặc gần đúng sự thật. Mà ngay như thế, hệ quả cũng chỉ là một công cuộc thăm dò. Công trình nghiên cứu của các vị giáo sư "có tầm vóc quốc tế" tôi thấy còn nhiều sơ hở, thí dụ như "*lông tư tưởng Thiên Chúa giáo vào nội dung truyện Kiều*" (TKTT tr. 688 d. 3) Lại bảo rằng:

"...*nội dung của nó (bản Tuyên Ngôn cho một đạo tắc liên hành tinh - manifeste pour nhe éthique planétaire) do hai giáo sư Kiêng và Khu Josef Kuschel soạn thảo năm 1993 hoàn toàn là nội dung truyện Kiều*". (TKTT tr. 689 d. 1 - 3).

Ông mượn lời cô sinh viên Đoàn thị Quỳnh Trang: "*Hoạn Thư vì ghen với Thúy Kiều đã hành hạ nàng gần chết. Con đọc bài giảng văn của cô Phạm thị Nhung và con thấy tức đến chảy nước mắt khi thấy Kiều bị Hoạn Thư bắt hành bắt tội. Thế mà khi có đầy đủ uy quyền trong tay, Kiều lại tha cho "chính thì dính sát vào nhau danh thủ phạm". Nguyễn Du đã phải đọc Kinh Thánh mới viết nổi đoạn Kiều tha Hoạn Thư!*" (TKTT tr. 687 d. 14 - 19).

Vấn cứ một lối nguy luận để gán ghép cho Truyện Kiều những điều ông ấy cho là giá trị nhưng thực ra chỉ làm trò cười cho độc giả.

Ông bảo rằng thể phách Đạm Tiên sau khi mai một, rõ ràng đã được phục sinh, chứng cứ là "*dấu giày và và chân lấm lượ in trên cỏ*", "*thời gian xuất hiện này vào buổi chiều chứ không ban đêm, nên không phải là ma*" có nghĩa Đạm Tiên đã phục sinh thành người. Ông Mục quên không cho độc giả biết Đạm Tiên lúc phục sinh nàng mặc quần áo gì? Loại quần áo tàng hình chẳng nên cả bọn Thúy Kiều, Thúy Vân, và Vương Quan đứng đó, không ai trông thấy hình thể

con người Đạm Tiên mà chỉ thấy "dấu giày từng bước in rêu rành rành", tức là chỉ thấy dấu chân?

Nói cách khác, ông Mục muốn chứng minh Truyện Kiều chứa đựng lý thuyết Kitô qua hai điểm:

1. Thuyết phục sinh của Kitô giáo. Kitô giáo có thuyết phục sinh, Truyện Kiều có Đạm Tiên được phục sinh, vậy Truyện Kiều hàm chứa lý thuyết Kitô.

2. Ông Trời hữu ngã của Kitô giáo. Truyện Kiều có ông Trời can thiệp vào cuộc sống con người, thế là Truyện Kiều có ông Trời hữu ngã, thế là Truyện Kiều hàm chứa lý thuyết Kitô.

Rồi ông tự đặc rung đùi cho rằng ông đã lồng được Kitô giáo vào Truyện Kiều.

Sau khi đã lồng Kitô giáo vào Truyện Kiều, ông giáo sư lại bảo bản "*Tuyên Ngôn cho một đạo tắc liên hành tinh* (của Hans Kung và Karl Joseph Kuschel, hai người Đức) hoàn toàn là nội dung Truyện Kiều". Suy ra ông có ý nói "*đạo tắc liên hành tinh*" cũng là Kitô giáo. Vì đạo tắc này là nội dung truyện Kiều mà truyện Kiều có tư tưởng Khô. Hoang tưởng đến như vậy sợ rằng không còn thuốc chữa. Lại suy ra nữa thì dường như ông muốn quảng cáo cho dân Việt biết bản "*tuyên ngôn đạo tắc liên hành tinh*" ấy quý hóa lắm. Xin hỏi liệu có quý hóa như bản tuyên ngôn Quốc Tế Cộng Sản của Karl Max người Đức đấy không?

Ông so sánh bản "*Tuyên Ngôn Đạo Tắc Liên Hành Tinh*" với nội dung Truyện Kiều, bảo rằng nhà văn hào đã dùng Truyện Kiều để kêu gọi sự hợp tác của các tôn giáo. Dường như ông lại muốn độc giả tin là tư tưởng Nguyễn Du không phải chỉ tiến bộ tới chỗ khiêu vũ bên mô mà tổ tiên mà còn tiến bộ xa hơn nữa, vượt trái đất và loài người, lên tới cấp bậc vũ trụ liên hành tinh. Trộm nghĩ bản "*Tuyên Ngôn Đạo Tắc Liên Hành Tinh*" rất có giá trị với ông giáo sư. Chắc hẳn ông cũng đã thò tay ký vào văn bản này để mai một ông có thể xưng là nhà làm văn hóa "có tầm vóc liên hành tinh", lớn hơn "tầm vóc quốc tế" một bậc.

Các giáo sư "có tầm vóc quốc tế" còn viết: "*Chúng tôi dám khẳng định Truyện Kiều là một tác phẩm hiện đại, có khả năng góp phần vào việc giải quyết những vấn đề mà thế giới ngày nay đang quan tâm*" (TKTT tr.10 d. 26 - 27) và "*Cuốn Truyện Kiều không phải chỉ là cuốn sách bói cho những người mê tín, nó đã trở thành một cuốn kinh Thi và đang được cả thế giới tôn trọng như một cuốn thánh kinh mới.*" (TKTT tr.10 d. 10 - 11).

Thì ra thế, các ông ấy bịa ra những chuyện động trời, gán cho Nguyễn Du những tư tưởng đấu tranh, tiến bộ, để từ đó khẳng định Truyện Kiều là một tác phẩm hiện đại, có khả năng giải quyết những vấn đề thế giới, và được cả thế giới tôn trọng như một cuốn Thánh Kinh mới. Khả năng giải quyết những vấn đề thế giới như thế nào và thế giới tôn trọng ra làm sao thì chưa biết nhưng vụ Thánh Kinh mới thì anh Cơ đã nói rồi: "Không người được chị ạ. Ngày xưa thi xã Mạc Vân của Tùng Thiện Vương và Tuy Lý Vương, hai thân vương chú vua Tự Đức, được Cao Bá Quát tặng hai câu thơ:

*Ngán cho cái mũi vô duyên*

*Câu thơ thi xã, con thuyền Nghệ An (5)*

Cái mũi tôi chắc cũng vô duyên. Bởi những điều được nghe được đọc ở "*Truyện Kiều và Tuổi Trẻ*" cho tới bây giờ thấy còn nặng mùi hơn chiếc thuyền xứ Nghệ nữa kia.

Chị Kim vừa mở sách ra vừa nói: "Đoạn này chị sẽ thấy đầu óc tiến bộ của vị giáo sư "có tầm vóc quốc tế" ông lấy bụng ông để suy ra bụng Tiên Điền Nguyễn Du, gán cho thi hào những ý tưởng dị hợm lạ lùng mà người bình thường như chúng ta không thể hiểu nổi:

"Chống lại chủ trương liệt nữ bắt canh nhị phu, Nguyễn Du đã cho liệt nữ Thấy Kiều lấy chồng chính thức liên 4 hay 5 lần, và những lúc mưa Sở mây Tần ở nhà Sở Khanh, ở thanh lâu, ở ngay tại dinh Hồ Tôn Hiến thì không biết bao nhiêu lần nữa. Đó là cách mà nhà trí thức đã dùng để trả thù họ cho phụ nữ." (TKTT tr. 242 d. 1 8 - 22)

Hãy bàn tới một điểm nhỏ, giáo sư bảo Kiều "mưa Sở mây Tần ở nhà Sở Khanh". Trong truyện Kiều có chỗ nào nói Kiều tới nhà Sở Khanh đâu nhỉ. Nàng Ở lầu Ngưng Bích, buồn tình ngâm thơ, nghe tiếng họa lại bên hàng xóm bên vén rèm nhòm ra thì thấy Sở Khanh:

*Một chàng vừa trạc thanh xuân  
Hình dong chải chuốt áo khăn dịu dàng  
Nghĩ rằng cũng mạch thư hương  
Hỏi ra mới biết rằng chàng Sở Khanh*

"Truyện Kiều" câu 1059 - 1062

Thế rồi Kiều thức suốt đêm biên thư kể lễ nỗi niềm nhờ chàng ra tay cứu giúp. Sở Khanh hỏi âm hẹn ngày giờ đi trốn:

*Phúc thư đã thấy tin chàng đến nơi  
Mở xem một bức tiên mai  
Rành rành "Tích Việt" có hai chữ đề  
Lấy trong ý tứ mà suy  
Ngày hai mươi mốt, tuất thì phải chẵn*

"Truyện Kiều" câu 1086 - 1090

Giờ Tuất ngày 21, Sở Khanh trèo tường sang lầu Ngưng Bích đưa nàng đi:

*Cùng nhau lên bước xuống lầu  
Song song ngựa trước ngựa sau một đoàn*

"Truyện Kiều" câu 1117 - 1118

Đi mãi cho tới gần sáng, nàng mới khám phá ra Sở Khanh đã rẽ ngựa đi lối nào mất hút:

*Tiếng gà xao xác gáy mau  
Tiếng người đâu đã mái sau dậy dàng  
Nàng càng thôn thức gan vàng  
Sở Khanh đã rẽ dây cương lối nào*

"Truyện Kiều" câu 1123 - 1126

Như vậy từ lúc Kiều nghe Sở Khanh họa thơ, nhòm trộm thấy y, tới lúc thư từ hò hẹn, tới khi trèo tường gặp gỡ, tới khi lên đường đi trốn, rồi Sở Khanh rẽ ngựa bỏ đi, không hề thấy chỗ nào nói Kiều tới nhà Sở Khanh hay Sở Khanh dẫn Kiều về nhà y. Không hiểu vị giáo sư có tầm vóc đọc như thế nào mà vu oan cho Kiều mưa Sở mây Tần với Sở Khanh ở nhà Sở Khanh. Mây mưa lúc nào vậy người?

Này chị Việt, mình là đàn bà con gái cũng không dám tưởng tượng cụ Nguyễn Du thù cái cánh đàn ông của cụ đến thế. Còn có gì sâu độc hơn là trả thù bằng cách khuyến khích đàn bà

chúng mình cứ việc lấy chồng, có chồng vẫn cặp bồ, để chơi cho sướng, không sướng thì bỏ, lấy đứa khác. Sẽ được các nhà giáo sư làm văn hóa có tầm vóc quốc tế kêu bằng "liệt nữ" mà. Từ trước tới nay tôi vẫn hiểu hai chữ "liệt nữ" là người phụ nữ tiết liệt anh hùng có công trạng với đất nước. Nay thấy các giáo sư Mục Nhung Cơ tặng cho Kiều danh hiệu này, tôi cho rằng sự hiểu của mình có lẽ sai, bèn tra cứu hai chữ *liệt nữ* ' trong một cuốn Từ Điển Tiếng Việt (nhà xuất bản Khoa Học Xã Hội ấn hành tại Hà Nội năm 1988) thấy định nghĩa là "*người phụ nữ có tiết nghĩa hoặc có khí phách anh hùng*". Nay chị Việt, chị có nghĩ rằng các tác giả muốn tái định nghĩa tiếng Việt không? Một cô gái lâu xanh, lấy chồng chính thức đến 4 hay 5 lần, ngủ với không biết bao nhiêu người và biết bao nhiêu lần đếm không xuể, không hề có một hành động tiết nghĩa, không có một khí phách anh hùng, ăn cắp ăn trộm, tham vàng giết chồng, mà được phong tặng "*liệt nữ*" thì .... cái học của các giáo sư có lẽ cần phải hỏi lại!

Cho phụ nữ "*lấy chồng chính thức đến 4, 5 lần*" và cho phụ nữ "*ngủ với nhiều người đàn ông*" là trả thù hộ phụ nữ đây ? Chỉ phải cái tội mình chưa tiến bộ như Gia Nã Đại, như tây, mình chưa là người tiến bộ "*liên hành tinh*", mình vẫn chỉ là người phụ nữ Việt Nam hiền lành chân chất, nên thấy giáo sư dạy rằng cụ Nguyễn Du trả thù hộ cho phụ nữ cách này thì tội cho người phụ nữ Việt Nam quá ? Và tội cho cụ Nguyễn Du !

E rằng nếu cụ nghe được thì thêm một lần nữa cụ lại trở mình thờ dài dưới mồ. Vì cụ đã nghĩ ra cách trả thù này đâu, ông Lê Hữu Mục đây chứ!

Chị Việt tiếp lời:

- "Ngày hôm qua tôi mới đọc hai chương đã nhận thấy đây là cuốn sách "*giả*" sử với óc tưởng tượng bệnh hoạn "*vô cùng phong phú*" chứ không phải một sách khảo cứu văn học. Tác giả bảo rằng:

"... *chắc chắn ông (Nguyễn Du) đã được nghe trong những ban nhạc đại hòa tấu ở Bắc Kinh mới có được những kinh nghiệm cụ thể, nhờ thế, ông đã hoàn tất tác phẩm một cách vinh quang.*"

Tác giả cứ làm như Tiên Điền tiên sinh đã được thưởng thức ban nhạc đại hòa tấu của nhạc trưởng Lê Như Khoa vậy. Ban nhạc đại hòa tấu của Trung Hoa cách đây 200 năm gồm những nhạc cụ nào? Sáo? Nhị? Hồ cầm? Đàn tranh? Đàn Bầu? Tỳ bà ? Trống? Phách? hay Vĩ cầm, Dương cầm, Cla- ri-nét, Sác-xô-phôn, Kèn bu địch? v.v... Và tại sao lại phải Ở Bắc Kinh chứ không Ở Hà Nội, Gia Định, hay Thành Nội Huế?

Nhờ được nghe nhạc đại hòa tấu nên Nguyễn Du mới có kinh nghiệm cụ thể, hoàn tất được thi phẩm, và hoàn tất một cách "*vinh quang*", có kèn có trống? Tác giả căn cứ vào cái gì mà bảo "*chắc chắn*" cụ đã được nghe? Nếu như cụ không được nghe nhạc đại hòa tấu, phải chăng cụ không hoàn tất được tác phẩm? Truyện Kiều không ra đời? Và không còn ai bốc phét láo lếu về Kiều nữa? Tôi cũng không hiểu tác giả dùng từ "*ban nhạc đại hòa tấu* thời Nguyễn Du, có phải để chỉ phường nhạc bát âm thổi kèn kéo nhị mua vui cho triều đình và trong những dịp lễ hội dân gian, và "ò e í e" mua sầu cho những nhà có đám. Nghĩ mà tội cho các nhạc trưởng đại hòa tấu?

Chị Kim ạ, tôi đọc có hai chương mà đã thấy dường như các tác giả đã cố lồng tư tưởng Kitô vào nội dung Truyện Kiều, điều này tất nhiên không đúng nhưng với tôi cũng không đặt thành vấn đề. Đặt thành vấn đề là họ cố chứng minh truyện Kiều là sách chống lại Nho giáo, chống lại triều đình, sách đòi quyền tự do cho con người. Để đạt được mục tiêu này các tác giả ngụy luận, bẻ cong ngòi bút một cách không mấy lương thiện, cố áp đặt cho Truyện Kiều cái tư tưởng gọi là hiện đại, tiến bộ.

Các tác giả xung tụng Truyện Kiều như sách quốc cấm, triều đình cấm vì sách chống triều đình và đòi mọi thứ quyền tự do. Quốc cấm gì mà vào năm Canh Dần (1830) vua Minh Mạng viết bài "*Tổng Thuyết*" giới thiệu thi phẩm Nguyễn Du thì tập truyện thơ "Truyện Kiều" được trình lên nhà vua ngự bút, có tên là "*Thanh Tâm Tài Tử*". Chưa hết, 41 năm sau (1871), vua Tự Đức viết bài "*Tổng Từ*" cũng để giới thiệu tập thơ của Nguyễn Du, thì Truyện Kiều đã được gọi tắt là "*Thanh Tâm*".

Điều đó cho thấy vua Minh Mạng cũng như vua Tự Đức coi Truyện Kiều là một thi phẩm có giá trị văn chương cao, chứ không hề là một thứ tuyên ngôn đòi tự do nhân quyền, một tài liệu chống Tống Nho, chống triều đình, v.v..., như các giáo sư làm văn hóa "có tầm vóc quốc tế" bịa đặt.

Ta có thể khẳng định Truyện Kiều là một thi phẩm có giá trị văn chương cao hơn hết trong văn học Việt Nam. Giá trị Truyện Kiều không ở tư tưởng, không ở đạo đức luân lý hay triết học tôn giáo. Chính văn chương Truyện Kiều và âm điệu của tiếng Việt mới làm cho Truyện Kiều và Nguyễn Du bất diệt mà thôi.

Theo sự hiểu biết hẹp hòi của tôi, tưởng tượng ra Truyện Kiều đang được thế giới tôn sùng như *một cuốn Thánh Kinh mới* và cho rằng Nguyễn Du đã xác lập trên tư tưởng Nho giáo, Lão giáo, Phật giáo, Thiên Chúa giáo và đạo Ong Bà của dân tộc để lập ngôn lập thuyết, và giải quyết vấn đề xã hội bằng cách kêu gọi sự hợp tác của các tôn giáo là có óc hoang tưởng bệnh hoạn trong công tác biên khảo văn học.

Chị Kim:

- "Nhưng đó là ý kiến riêng của chị. Chị tổ chức một buổi họp mặt bạn bè để có nhiều ý kiến khách quan hơn. "Được rồi, thứ bảy tuần sau, 3 giờ đúng nhé. Chị nói với anh chị em tôi lo cả, không mang gì đến. Cố gắng mang các cô, các cậu đến là được rồi."

*BS Hồng Hà – Trần Nam Anh – Trần Tuấn Nam*

*Tủ Sách Việt Thường*

[www.tusachvietthuong.org](http://www.tusachvietthuong.org)

### **Tài Liệu Tham Khảo / Chú Thích**

(2) "*Truyện Kiều Chú Giải*" của Vân Hạc. Nxb Zieleks Xem toàn bài Ở Phụ Lục I.

(3) Về câu dẫn này có người viết trên một tờ báo bảo là câu nói của một nhà triết học Tây Phương. Tiếc thay, bài viết ấy cũng không dẫn chứng đã lấy tài liệu này ở sách nào. Tuy nhiên câu nói: "*Làm địa lý mà nhâm ...*" đã chứng tỏ không thể là của triết học Tây phương vì Tây phương không có khoa phong thủy (địa lý) về mồ mả đất cát, không có những thầy địa lý đi xem âm phân, dương cơ như các thầy Tàu thầy Việt.

(4) Xem toàn bài Ở Phụ Lục II

(5) Xem chú thích (1) Ở chương "Tổng Luận"